

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 30-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vy Thị Thơm;

2. Bà Nông Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Thùy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Ma Văn E, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1998 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn N và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: 01 (một) tiền sự về hành vi tàng trữ công cụ có khả năng gây sát thương và hành vi cố ý gây thương tích theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47 ngày 27/3/2023 của Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (chưa được xóa vi phạm); nhân thân: Bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 54/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (đã được xóa án tích); bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23 ngày 27/4/2015 của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn (đã được xóa vi phạm), chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 24/4/2023 đến ngày 27/4/2023 chuyên tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Văn E là người nghiện ma túy Heroin từ năm 2016 cho đến nay, bị lệ thuộc vào chất ma túy và không có việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/4/2023, Ma Văn E nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng nên một mình đón xe khách từ nhà đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực gần ngã tư M, thành phố L thì Ma Văn E xuống xe, đi bộ quanh khu vực đó để tìm mua ma túy. Khi đi bộ được khoảng 100m Ma Văn E gặp và hỏi một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) “*Có biết mua ma túy ở đâu không?*” thì người đàn ông trả lời “*Có, muốn mua bao nhiêu*”, Ma Văn E trả lời mua 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) chất ma túy Heroin, người đàn ông đồng ý. Sau đó, Ma Văn E đưa cho người đàn ông số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) và nhận lại từ người đàn ông đó 02 (hai) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, Ma Văn E cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi đón xe khách quay trở về nhà. Khi về gần đến nhà thì Ma Văn E xuống xe, đi ra cạnh đường lấy một ít ma túy từ 02 (hai) gói nilon ma túy đã mua được ra để sử dụng. Sau đó, Ma Văn E chia ma túy từ 02 (hai) gói nilon ra được thêm 02 (hai) gói giấy màu trắng nhỏ hơn. Sau khi chia, đóng gói ma túy xong Ma Văn E cất toàn bộ 04 (bốn) gói ma túy vào trong túi quần rồi đi bộ về nhà ngủ. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/4/2023, Ma Văn E nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã cầm lấy toàn bộ 04 (bốn) gói ma túy đi đến khu vực đồi cạnh nhà để tìm chỗ sử dụng. Khi Ma Văn E đi được khoảng 50m thì bị tổ công tác Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu C - Bộ đội biên phòng tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 (hai) gói nilon màu trắng và 02 (hai) gói giấy màu trắng, bên trong các gói chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroin bên trong lòng bàn tay phải của Ma Văn E.

Tại bản Kết luận giám định số 499/KL-KTHS ngày 26/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) gói nilon màu trắng và 02 (hai) gói giấy màu trắng thu giữ của Ma Văn E khi bị bắt quả tang ngày 24/4/2023 gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có khối lượng 1,683 gam.*

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Ma Văn E đã khai nhận nội dung sự việc như trên.

Vật chứng của vụ án chưa xử lý gồm: 01 (một) phong bì thư ghi chữ “*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Ma Văn E, sinh năm 1998 khi bị bắt quả tang*”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 1,387 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói cũ.

Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSLB ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Ma Văn E về tội Tàng

trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Ma Văn E thừa nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Văn E phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Ma Văn E từ 20 tháng đến 24 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định do là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vô bao gói; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội, bị cáo rất hối hận và hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/4/2023, Ma Văn E đã bị tổ công tác Công an huyện L phối hợp với tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu C - Bộ đội biên phòng tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroin có khối lượng 1,683 gam trong lòng bàn tay phải của Ma Văn E. Hành vi của bị cáo Ma Văn E đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý

của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình vào có ông nội là ông Ma Văn L được Bộ Tư lệnh Quân khu I cấp Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, được hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ công cụ có khả năng gây sát thương và hành vi cố ý gây thương tích theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47 ngày 27/3/2023 của Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (chưa được xóa vi phạm). Bị cáo từng bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích tại bản án số 54/2017/HSST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (đã được xóa án tích); bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23 ngày 27/4/2015 của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn (đã được xóa vi phạm), là người có nhân thân không tốt.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 1,387 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói cũ đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ “*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Ma Văn E, sinh năm 1998 khi bị bắt quả tang*”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ma Văn E tại ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do bị can không biết được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo Ma Văn E bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật theo Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn E phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma Văn E 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2023.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 1,387 gam chất ma túy Heroin (*phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết*) và các vỏ bao gói cũ đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ “*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Ma Văn E, sinh năm 1998 khi bị bắt quả tang*”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/6/2023*).

4. Án phí: Bị cáo Ma Văn E phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nông Thị Huyền Trang